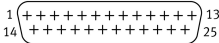


Cáp kết nối NEBC-S1G25-K-2.0-N-S1G25

Số bộ phận: 8001375



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Tên cáp	không giá biển báo
Cổng nối điện	25 chân Phích cắm thẳng Sub-D / Sub-D
Cổng nối điện 1, chức năng	Phía thiết bị hiện trường
Cổng nối điện 1, thiết kế	góc
Cổng nối điện 1, kiểu kết nối	Giắc cắm
Cổng nối điện 1, đầu ra cáp	thẳng
Cổng nối điện 1, công nghệ kết nối	Sub-D
Cổng nối điện 1, số chân cắm/dây	25
Cổng nối điện 1, cực/dây điện được dùng	25
Cổng nối điện 1, kiểu gắn	2x vít 4-40 UNC
Cổng nối điện 2, chức năng	Phía điều khiển
Cổng nối điện 2, thiết kế	góc
Cổng nối điện 2, kiểu kết nối	Ổ cắm
Cổng nối điện 2, đầu ra cáp	thẳng
Cổng nối điện 2, công nghệ kết nối	Sub-D
Cổng nối điện 2, số cực/dây	25
Cổng nối điện 2, cực/dây điện được dùng	25
Cổng nối điện 2, kiểu gắn	2x vít 4-40 UNC
Điện áp hoạt động danh định DC	24 V
Khả năng tải dòng điện ở 40 ° C	1 A
Lớp bảo vệ	có
Chiều dài cáp	2 m
Đặc điểm dây dẫn	Tiêu chuẩn
Đường kính cáp	7 mm
Mức độ bảo vệ	IP40
Lưu ý về mức độ bảo vệ	ở trạng thái lắp
Nhiệt độ môi trường xung quanh	0 °C...70 °C
Dấu CE (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo chỉ thị RoHS của EU
Dấu UKCA (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo các quy định UK RoHS
Tuân thủ LABS	VDMA24364 Vùng III

Đặc tính	Giá trị
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Lớp chống ăn mòn KBK	0 - không ứng suất ăn mòn
Vật liệu vỏ bọc cáp	PVC
Màu vỏ cáp	xám
nhà màu	xám